Câu 1.

Dấu phẩy có thể điền vào vị trí nào trong câu văn sau?

Mẹ (1) nấu cá rán (2) tôm và (3) canh cua cho bữa tối (4)

A. Vị trí số (1)

B. Vị trí số (2)

C. Vị trí số (3)

D. Vị trí số (4)

Câu 2.

Những đồ vật nào xuất hiện trong hình ảnh sau?

A bedroom with a bed and a desk

Description automatically generated

[[dép]]

A. dép

[[đèn]]

B. đèn

[[bếp]]

C. bếp

[[gối]]

D. gối

[[rèm]]

E. rèm

Câu 3.

Từ ngữ nào dưới đây không cùng nhóm với các từ còn lại?

A. xe máy

B. ô tô

C. máy bay

D. xuýt xoa

Câu 4.

Hình ảnh sau gợi nhắc đến thành ngữ nào?

 ).png

A. Trèo đèo lội suối

B. Non xanh nước biếc

C. Rừng vàng biển bạc

D. Dầm mưa dãi nắng

Câu 5.

Qua ngã tư, chú công an giao thông thấy Bình lúng túng không biết cách sang đường nên đã dắt Bình qua đường. Trong trường hợp này, Bình nên nói gì với chú công an?

A. Cháu xin lỗi chú ạ!

B. Cháu cảm ơn chú ạ!

C. Cháu là học sinh lớp Hai ạ!

D. Cháu chúc mừng chú ạ!

Câu 6.

Câu văn nào dưới đây miêu tả đúng hoạt động trong đoạn phim sau?

((Video)): Khoi 2/2 - Ôn luyện Tiếng Việt cấp Huyện 2025 - Khối 2/10 - Ôn luyện vòng thi Hương (Bài 6) - 2024 - 2025.html

Pause

Play

A. Vinh vừa xem Lan và Mai chơi nhảy dây vừa vỗ tay cổ vũ cho các bạn.

B. Cô giáo hướng dẫn Lan và Mai cách nhảy dây.

C. Lan, Mai và Vinh cùng chơi nhảy dây ngoài sân.

D. Trên sân cỏ xanh mướt, các bạn nhỏ cùng nhau chơi nhảy dây rất vui vẻ.

Câu 7.

Câu tục ngữ nào dưới đây nói về tinh thần đoàn kết?

A. Tay làm hàm nhai, tay quai miệng trễ.

B. Đi một ngày đàng, học một sàng khôn.

C. Ngựa chạy có bầy, chim bay có bạn.

D. Có công mài sắt, có ngày nên kim.

Câu 8.

Hình ảnh nào dưới đây thích hợp để minh hoạ cho đoạn thơ sau?

Trời xanh bát ngát

Cặp sách trên vai

Rạo rực đường vui

Bạn cùng rảo bước.

(Nguyễn Trọng Hoàn)

A. A group of children walking down a road

Description automatically generated

B.  A group of children walking on a sidewalk

Description automatically generated

C. A cartoon of boys walking on a path with rice fields and mountains in the background

Description automatically generated

D. A group of children riding bicycles on a road

Description automatically generated

Câu 9.

Câu thơ nào dưới đây nói về tình cảm của cha mẹ dành cho con cái?

A. Tháng năm dầu dãi nắng mưa,

Con đò trí thức thầy đưa bao người.

(Thảo Nguyên)

B. Ngắm nhìn biển rộng bao la

Một màu xanh biếc cho ta say lòng.

(Trần Thị Thuỷ)

C. Việt Nam đất nước ta ơi!

Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn.

(Nguyễn Đình Thi)

D. Cha mẹ ta thật diệu kì

Yêu thương ta nhất từ khi lọt lòng.

(Nguyễn Đình Huân)

Câu 10.

Giải câu đố sau:

Để nguyên em cắt giấy màu

Thay nặng ngọt lắm, bạn nào cũng mê.

Từ thay nặng là từ gì?

A. kẹo

B. ngọt

C. hạt

D. nặng

Câu 11.

Đọc đoạn văn sau và chọn đáp án đúng.

(1) Mai An Tiêm là con nuôi của Vua Hùng. (2) Vì hiểu lầm lời nói của An Tiêm nên nhà vua nổi giận, đày An Tiêm ra đảo hoang. (3) Một hôm, An Tiêm thấy một đàn chim bay qua thả xuống loại hạt đen nhánh . (4) Chàng bèn nhặt và gieo trồng được một thứ quả có vỏ màu xanh thẫm , ruột đỏ, hạt đen nhánh, có vị ngọt và mát. (5) Thứ quả lạ đó là giống dưa hấu ngày nay.

(Theo Nguyễn Đổng Chi)

A. Trong các từ in đậm có 1 từ chỉ sự vật, 1 từ chỉ hoạt động và 2 từ chỉ đặc điểm.

B. Đoạn văn có 1 câu giới thiệu.

C. Trong các từ in đậm có 2 từ chỉ sự vật và 2 từ chỉ đặc điểm.

D. Đoạn văn có 1 câu giới thiệu và 1 câu nêu hoạt động.

Câu 12.

Điền từ còn thiếu vào chỗ trống để hoàn thành đoạn thơ sau:

Sáng nào [[em]] đến lớp

Cũng thấy cô đến rồi

Đáp lời "Chào cô ạ!"

Cô mỉm cười thật tươi.

(Theo Nguyễn Xuân Sanh)

Câu 13.

Điền "r", "d" hoặc "gi" thích hợp vào chỗ trống trong câu văn miêu tả bức tranh sau:

A group of kids collecting garbage on a beach

Description automatically generated

Các bạn nhỏ tham [[gia]] nhặt [[r]]ác bên bờ biển để bảo vệ môi trường.

Câu 14.

Điền từ còn thiếu vào chỗ trống để hoàn thành thành ngữ sau:

Trẻ người [[non]] dạ

Câu 15.

Điền "sen" hoặc "xen" thích hợp vào chỗ trống trong câu văn miêu tả bức tranh sau:

A pond with water and birds flying over it

Description automatically generated

Những bông [[sen]] hồng nở rộ trong đầm, [[xen]] lẫn trên nền lá xanh thẫm.

Câu 16.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống:

Cậu có tham gia cuộc thi vẽ tranh không [[?]]

Ôi, bức tranh ngôi trường lúc sáng sớm thật đẹp biết bao [[!]]

Lâm đã vẽ một bức tranh về gia đình [[.]]

Câu 17.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

A close up of a letter

Description automatically generated

Ô chữ trên có [[3]] từ chỉ phẩm chất.

Câu 18.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Từ các tiếng "hiếm", "đánh", "giá", "quý" có thể ghép được [[2]] từ chỉ đặc điểm.

Câu 19.

Giải câu đố sau:

Phương Nam chuộng nhất giống hoa này

Mỗi độ xuân về nở đẹp thay

Năm cánh vàng mơ hong gió sớm

Một cành lộc biếc đón ban mai.

Là loài hoa nào?

Đáp án: hoa [[mai]] .

Câu 20.

Đọc đoạn trích sau và nối nội dung thích hợp ở hai vế với nhau.

Nắng trời vừa bắt đầu gay gắt thì sắc hoa như muốn giảm đi độ chói chang của mình. Hoa phượng màu hồng da cam chứ không đỏ gắt như vông như gạo. Đến cái anh bằng lăng thì đã vừa hồng vừa tím. Sang đến anh hoa muồng thì đã ngả hẳn sang sắc vàng chanh.

(Văn Long)

- Hoa phượng [(màu hồng pha da cam.)]

- Hoa bằng lăng [(vừa hồng vừa tím.)]

- Hoa muồng [(màu vàng chanh.)]

Cột bên phải:

- vừa hồng vừa tím.

- màu hồng pha da cam.

- màu vàng chanh.

Câu 21.

Hãy ghép hai vế với nhau để tạo thành từ chỉ đồ dùng học tập hoàn chỉnh.

- thước [(kẻ)]

- keo [(dán)]

- bút [(chì)]

Cột bên phải:

- dán

- kẻ

- chì

Câu 22.

Hãy ghép hai vế với nhau để tạo thành thành ngữ hoàn chỉnh.

- Đồng sức [(đồng lòng)]

- Môi hở [(răng lạnh)]

- Kề vai [(sát cánh)]

Cột bên phải:

- sát cánh

- răng lạnh

- đồng lòng

Câu 23.

Hãy ghép các từ ở cột bên trái với nhóm thích hợp ở cột bên phải để tạo thành câu hoàn chỉnh.

- yêu thương [(Bố mẹ luôn (...) và quan tâm tới ba chị em.)]

- yêu kiều [(Chị Thanh là cô gái (...), duyên dáng.)]

- yêu cầu [(Chúng tôi luôn cố gắng hết sức để đáp ứng được mọi (...) của khách hàng.)]

Cột bên phải:

- Bố mẹ luôn (...) và quan tâm tới ba chị em.

- Chúng tôi luôn cố gắng hết sức để đáp ứng được mọi (...) của khách hàng.

- Chị Thanh là cô gái (...), duyên dáng.

Câu 24.

Hãy ghép hai vế với nhau để tạo thành từ ngữ hoàn chỉnh.

- nương [(rẫy)]

- xung [(quanh)]

- sung [(túc)]

- trống [(rỗng)]

- lương [(thực)]

- chống [(chọi)]

Cột bên phải:

- túc

- quanh

- rẫy

- thực

- chọi

- rỗng

Câu 25.

Hãy xếp các từ ngữ sau vào nhóm thích hợp.

Lưu ý: Với những từ ngữ không thuộc nhóm nào, em không xếp.

cô giáo

cậu

ông ngoại

bà ngoại

chú

cô

ông nội

bà nội

lao công

dì

bảo vệ

Từ ngữ chỉ người thân bên họ nội [[ông nội || bà nội]], [[ông nội || bà nội]]

Từ ngữ chỉ người thân bên họ ngoại [[ông ngoại || bà ngoại]], [[ông ngoại || bà ngoại]]

Câu 26.

Hãy xếp các câu sau vào nhóm thích hợp.

Món canh cua thanh mát, rất ngon và ngọt nước.

Mẹ mua cho em một chiếc mũ rất xinh.

Bà nội là người em yêu quý nhất trong nhà.

Chiếc bánh đa giòn rụm, thơm phức.

Gia đình em đi du lịch ở Huế.

Hà Nội là thủ đô của nước ta.

Câu giới thiệu [[Bà nội là người em yêu quý nhất trong nhà. || Hà Nội là thủ đô của nước ta.]], [[Bà nội là người em yêu quý nhất trong nhà. || Hà Nội là thủ đô của nước ta.]]

Câu nêu hoạt động [[Gia đình em đi du lịch ở Huế.]], [[Gia đình em đi du lịch ở Huế.]]

Câu nêu đặc điểm [[Món canh cua thanh mát, rất ngon và ngọt nước. || Mẹ mua cho em một chiếc mũ rất xinh. || Chiếc bánh đa giòn rụm, thơm phức.]], [[Món canh cua thanh mát, rất ngon và ngọt nước. || Mẹ mua cho em một chiếc mũ rất xinh. || Chiếc bánh đa giòn rụm, thơm phức.]], [[Món canh cua thanh mát, rất ngon và ngọt nước. || Mẹ mua cho em một chiếc mũ rất xinh. || Chiếc bánh đa giòn rụm, thơm phức.]]

Câu 27.

Sắp xếp các câu văn sau thành đoạn văn hướng dẫn cách lau bàn hoàn chỉnh.

Muốn lau bàn thật sạch, em hãy giặt khăn lau và vắt cho khô.

Tiếp theo, em lau hết lớp này lại lật lớp khác ra lau tiếp để mặt bàn luôn được tiếp xúc với lớp khăn sạch.

Sau cùng, em dùng một chiếc khăn khô lau toàn bộ mặt bàn một lần nữa.

Sau đó, em gấp khăn nhỏ lại thành các lớp.

[[Muốn lau bàn thật sạch, em hãy giặt khăn lau và vắt cho khô.]] [[Sau đó, em gấp khăn nhỏ lại thành các lớp.]] [[Tiếp theo, em lau hết lớp này lại lật lớp khác ra lau tiếp để mặt bàn luôn được tiếp xúc với lớp khăn sạch.]] [[Sau cùng, em dùng một chiếc khăn khô lau toàn bộ mặt bàn một lần nữa.]]

Câu 28.

Sắp xếp các chữ sau thành từ chỉ phẩm chất hoàn chỉnh.

m

ũ

g

c

ả

n

d

[(d)] [(ũng)] [(c)] [(ả)] [(m)]

Câu 29.

Chọn từ ngữ chỉ hoạt động thích hợp điền vào chỗ trống trong câu văn sau:

Chú tài xế (Chọn một trong các đáp án:

học bài

tưới cây

lái xe

nhảy dây

) đưa em đến trường.

Chú tài xế [[lái xe]] đưa em đến trường.

Câu 30.

Chọn các từ ngữ thích hợp lần lượt điền vào chỗ trống trong đoạn văn miêu tả hình ảnh sau:

A river running through a mountain valley

Description automatically generated

Mùa xuân đến, cây cối đâm chồi nảy lộc khiến khu rừng như được thay áo mới. Dòng suối chảy (Chọn một trong các đáp án:

róc rách

ríu rít

rầm rập

rung rinh

) qua những trảng cỏ, phiến đá. Phía xa xa, những ngọn núi ẩn hiện trong mây. Trên nền trời (Chọn một trong các đáp án:

xanh xao

xanh biếc

xanh um

) , những chú chim bay lượn, cất tiếng hót (Chọn một trong các đáp án:

long lanh

lung linh

lam lũ

líu lo

) .

Mùa xuân đến, cây cối đâm chồi nảy lộc khiến khu rừng như được thay áo mới. Dòng suối chảy [[róc rách]] qua những trảng cỏ, phiến đá. Phía xa xa, những ngọn núi ẩn hiện trong mây. Trên nền trời [[xanh biếc]] , những chú chim bay lượn, cất tiếng hót [[líu lo]] .